

Bản án số: 25/2019/HS-ST
Ngày 29 - 10 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁNNHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thảo

Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Văn Tuyển

Ông Phạm Ngọc Quang

Bà Trần Thị Kim Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hoài Thu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:
Ông Đặng Cao Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2019/QĐXXST - HS ngày 18 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Bùi Văn T1, sinh năm 1990 tại huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Nơi ĐKNKTT: Thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở trước khi bị bắt: Số nhà .., tổ ..., đường B, phường S, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hoá 9/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Minh C và bà Bùi Thị T; có vợ Đinh Thị H1 (là bị hại trong vụ án), chưa có con; tiền án, tiền sự không; bị bắt, tạm giam từ ngày 03/7/2019 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo theo chỉ định: Ông Phạm Cao Nha - Luật sư văn phòng luật sư H thuộc Đoàn luật sư tỉnh Ninh Bình (có mặt).

- Bị hại: Chị Đinh Thị H1, sinh năm 1998; nơi ĐKNKTT: Phố T, phường P, thành phố N, tỉnh Ninh Bình (đã chết ngày 25/6/2019).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Đinh Văn T2, sinh năm 1974 và

bà Lê Thị V1, sinh năm 1977 đều cư trú tại số nhà ..., ngõ ..., đường L kéo dài, phố T, phường P, thành phố N, tỉnh Ninh Bình (là bố, mẹ đẻ của chị H1); (bà V1 ủy quyền cho ông T2 tham gia tố tụng ngày 17/7/2019). Ông T2 có mặt, bà V1 vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Đinh Thị H2, sinh năm 1976; nơi cư trú: Số nhà ..., đường L, phố T, phường P, thành phố N, tỉnh Ninh Bình (Có mặt)

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng: Ông Bùi Minh C (có mặt); chị Tạ Thị Vân A; chị Đinh Thị Thanh D (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn T1 và chị Đinh Thị H1 kết hôn với nhau vào năm 2015. Sau khi cưới T1 và chị H1 thuê nhà của chị Đinh Thị H2 có địa chỉ tại số nhà ..., tổ ..., đường B, phường S, thành phố T, tỉnh Ninh Bình để ở. Đến khoảng giữa tháng 6/2019 chị H1 nghỉ việc ở Công ty giày da A có trụ sở tại thành phố T, tỉnh Ninh Bình để đi tìm việc làm mới. Do nghi ngờ chị H1 ngoại tình nên giữa T1 và chị H1 phát sinh mâu thuẫn thường xuyên cãi chửi nhau. Sáng ngày 23/6/2019 chị H1 đi xe mô tô HONDA WAVE biển kiểm soát 35B2-447.... bỏ nhà đi đến ở nhờ tại phòng trọ của chị Tạ Thị Vân A là cô họ ở xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình. Trưa ngày 25/6/2019 T1 đi xe mô tô YAMAHA NOUVO biển kiểm soát 35B2- 262.... đến phòng trọ gặp chị H1 khuyên can quay về nhưng chị H1 không đồng ý. Sau đó T1 đi ra ngoài chờ đợi đến khoảng 15 giờ cùng ngày thấy chị H1 đi xe mô tô ra ngoài thì T1 đi theo đến công viên thành phố N, tỉnh Ninh Bình phát hiện thấy chị H1 đang ngồi uống nước với 01 nam thanh niên có tên là V2 (bạn của chị Vân A quen trên mạng). T1 đến nói với chị H1 đi về nhà nhưng chị H1 không về. Bực tức với thái độ của chị H1, T1 lấy xe đi về nhà ở tại thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

Khoảng 18 giờ 30 phút thấy chị H1 đi về T1 nói “em đi được em đi nữa đi còn biết đường về cơ đấy?”, chị H1 nói “Nhà không phải nhà mày, tao về là việc của tao” và đi vào nằm trên giường, T1 hỏi tiếp “Thằng anh gặp chiều nay là thằng nào?”, chị H1 nói “Không phải việc của mày, tao không có thằng này thì có thằng khác, giấy ly hôn tao viết rồi mai cùng lên Tòa giải quyết”, T1 nói “Thích thì em đi một mình, anh không đi”. Thấy chị H1 nằm trên giường vừa nói chuyện vừa cầm điện thoại nhắn tin T1 bực tức nhắc nhở thì chị H1 nói

“Không phải việc của mày, nhấn tin kệ tao”, T1 liền giăng lấy điện thoại của chị H1 và đập xuống nền phòng ngủ làm vỡ chiếc điện thoại, chị H1 đứng dậy chửi T1 “Thằng chó này sao mày đập điện thoại của tao, mày thích thì mày giết tao luôn đi”, T1 nói “Tao không giết mày, giết mày được tao giết lâu rồi, giết mày bản tay tao, khổ bố mẹ tao” và ra phòng khách ngồi, chị H1 tiếp tục chửi và thách thức T1 “Mày giết được mày giết đi” thì T1 đi vào phòng chứa đồ phía sau phòng khách lấy 01 chai nhựa Cocacola loại 1,5 lít trong có khoảng 1 lít xăng mang lên vẩy xăng ra giường ngủ, nền phòng ngủ, phòng khách đe dọa chị H1, khi vẩy xăng T1 bị xăng văng bắn lên người sau đó T1 vứt chai xăng đi.

Không nhớ là vừa vẩy xăng, T1 lấy thuốc lá ra hút khi vừa bật lửa châm thuốc hút thì lửa bùng lên làm T1 bị bỏng, lửa lan nhanh ra phòng khách và phòng ngủ khiến chị H1 cũng bị bỏng. Thấy nhà bị cháy, người bị bỏng, chị H1 và T1 chạy xuống nhà tắm phía sau, chị H1 nhảy vào bể nước trong nhà tắm còn T1 lấy nước ở xô dập lửa trên người. Tức giận vì chị H1 đòi ly hôn nên T1 nảy sinh ý định giết chị H1, T1 dùng tay phải túm vào cổ áo chị H1 ấn chìm xuống dưới mặt nước khoảng 30 giây rồi thả tay ra, sau đó T1 dùng tay phải đặt lên trán chị H1 đập mạnh đầu chị H1 ra phía sau vào thành bể nước làm chị H1 chìm dần xuống bể nước và không cử động nữa. Biết chị H1 đã chết thì T1 chạy đi lấy điện thoại gọi điện cho bố để là ông Bùi Minh C vào lúc 19 giờ 31 phút nói về việc giết chị H1 và xin lỗi ông C. Tiếp đó T1 lấy một con dao bài ở trong bếp rồi quay lại nhà tắm dùng dao cắt nhiều nhất vào cổ của mình với mục đích tự sát. Sau đó T1 bế chị H1 ngồi lên thành bể nước cho đến khi T1 ngất đi thì T1 và chị H1 ngã xuống nền nhà tắm.

Phát hiện thấy nhà của T1 và chị H1 bị cháy, hàng xóm đã gọi điện báo cho Phòng cảnh sát phòng cháy chữa cháy Công an tỉnh Ninh Bình. Quá trình chữa cháy lực lượng cảnh sát phòng cháy đã phát hiện chị H1 và T1 nằm trên nền nhà tắm gần tay phải của T1 có 01 con dao dính máu, cổ của T1 có nhiều vết cắt, lực lượng Công an đã đưa T1 đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình từ ngày 25/6/2019 đến ngày 03/7/2019 thì ra viện với vết thương “Vết thương phức tạp vùng cổ đứt khí quản, đứt một phần cơ ức đòn chũm, đứt cơ ức móng. Bỏng lửa diện tích 5% độ I, II vùng lưng, cánh tay phải, má, thái dương phải”. Chị H1 tử vong ở hiện trường được đưa vào nhà xác Bệnh viện thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi.

Trong quá trình khám nghiệm hiện trường Cơ quan điều tra đã thu giữ than tro và đồ cháy dở tại nhà của chị Đinh Thị H2 do Bùi Văn T1 làm cháy.

Ngày 26/6/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã ra Quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình giám định xác định điểm xuất phát cháy và nguyên nhân cháy.

Tại bản kết luận giám định số 70/KLGD-PC09-ChN ngày 10/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: “Điểm xuất phát cháy là khu vực góc Đông Bắc của chiếc giường trong gian phòng ngủ, cách nền nhà khoảng 0,45 mét. Nguyên nhân gây cháy: Do tác động của con người gây ra vụ cháy nói trên”.

Ngày 16/7/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã ra Quyết định trưng cầu Chi cục giám định xây dựng - Sở Xây dựng tỉnh Ninh Bình giám định chất lượng công trình nhà ở của chị Đinh Thị H2 do Bùi Văn T1 làm cháy. Trên cơ sở báo cáo kết quả giám định của Chi cục giám định xây dựng ngày 02/8/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã ra yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố T, tỉnh Ninh Bình định giá thiệt hại của công trình nhà ở của chị Đinh Thị H2 và thiệt hại về tài sản của vợ chồng Bùi Văn T1.

Tại kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐG ngày 28/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố T, tỉnh Ninh Bình kết luận: “Thiệt hại về nhà cửa và vật kiến trúc là: 26.316.000 đồng. Thiệt hại về tài sản là: 1.985.000 đồng”.

Trong quá trình khám nghiệm đã thu giữ mẫu máu và mẫu dịch dạ dày, mẫu tim, phổi, não, gan, lá lách của tử thi Đinh Thị H1. Thu mẫu dị vật màu nâu đỏ trên nền nhà tắm, dị vật màu nâu đỏ trên tường nhà tắm và các sợi lông tóc tại bể nước nhà tắm và ra Quyết định trưng cầu giám định để so sánh và xác định nguyên nhân chết của chị Đinh Thị H1. Thu giữ con dao dài 30,8cm (ký hiệu A1) và con dao dài 41cm (ký hiệu A5). Ra quyết định trưng cầu giám định xem trên bề mặt dao có bám dính máu người không, nếu là máu người có cùng với nhóm máu của chị Đinh Thị H1 và Bùi Văn T1 không? Đã tiến hành lấy mẫu máu của Bùi Văn T1 để so sánh, kết quả như sau:

Tại bản kết luận giám định hóa pháp số 338/312/402/HP ngày 08/7/2019 của Viện pháp y quốc gia - Bộ Y tế kết luận: “Trong mẫu phủ tạng của nạn nhân Đinh Thị H1, sinh năm 1998 do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình gửi tới giám định ngày 27/6/2019 không tìm thấy chất độc thường gặp”.

Tại bản kết luận giám định pháp y về mô bệnh học số 114/19/MBH ngày 31/7/2019 của Viện pháp y quốc gia - Bộ Y tế kết luận: “Não phù, sung huyết, chảy máu thoát quản; Tim phù, sung huyết, chảy máu xen kẽ với thiếu máu. Nhiều bó sợi cơ tim đứt đoạn; Phổi phù, sung huyết, chảy máu, biểu mô phế

quản bong tróc, vách phế nang rách, đứt. Hình ảnh một dị vật cấu trúc đa bào trong lòng phế quản; Dạ dày phù sung huyết; Gan sung huyết, chảy máu, dập gan vi thể”.

Tại bản kết luận giám định số 10/KLGD-PC09-SH ngày 05/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: “Mẫu máu của Đinh Thị H1 thuộc nhóm máu O; Mẫu máu của Bùi Văn T1 thuộc nhóm máu A; Trên con dao dài 41 cm (ký hiệu A5) không bám dính máu người”.

Tại bản kết luận giám định số 3600A/C09 (P3) ngày 02/8/2019 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: “Trên một con dao dài 30,8cm (ký hiệu A1), cán dao bằng gỗ dài 10cm, bản dao chỗ rộng nhất 5cm gửi giám định phát hiện thấy một số dấu vết đường vân. Các dấu vết đường vân này không đủ yếu tố giám định”.

Tại bản kết luận giám định số 3660/C09-TT3 ngày 02/8/2019 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: “Mẫu nghi máu ghi thu trên nền nhà tắm (ký hiệu A2) là máu người, do chất lượng kém nên không xác định được kiểu gen; Trên con dao ký hiệu A1 có bám dính máu của Bùi Văn T1; Mẫu nghi máu ghi thu trên tường phía tây nhà tắm (ký hiệu A3) là máu của Bùi Văn T1; Trong mẫu nghi lông, tóc ghi thu tại bể nước nhà tắm (ký hiệu A4) có lông, tóc người trong đó có lông, tóc của Bùi Văn T1 và của Đinh Thị H1”.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 31/KLGD-PC09-PY ngày 08/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

“- Trên tử thi có nhiều vết xây sát da, bầm tụ máu.

- Hai phổi phù căng, bề mặt phổi rải rác có các chấm, đám xuất huyết. Lòng khí phế quản chứa đầy dịch bọt màu hồng, diện cắt phổi có dịch bọt lẫn máu trào ra.

- Xét nghiệm mô bệnh học: Phổi phù sung huyết, chảy máu, biểu mô phế quản bong tróc, vách phế nang rách, đứt.

- Hình ảnh phù, sung huyết, chảy máu các tạng.

+ Độc chất phủ tạng: Trong mẫu phủ tạng của tử thi không tìm thấy các chất độc thường gặp.

- Kết luận nguyên nhân chết của chị Đinh Thị H1 là do: Ngạt nước”.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKS-P1 ngày 25 tháng 9 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Bùi Văn T1 về tội “Giết người” theo các điểm n, q khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đề nghị Hội đồng

xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Văn T1 phạm tội “Giết người”

Áp dụng các điểm n, q khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn T1 từ 18 đến 20 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 03/7/2019.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 áo phông; 01 áo nịt vú; 01 quần sooc; 01 quần lót; bật lửa màu đỏ; 01 con dao dài 41cm; 01 con dao dài 30,8cm; 01 mẫu dị vật màu nâu đỏ; các sợi lông, tóc; 01 mẫu máu của Bùi Văn T1; 01 mẫu máu của Đinh Thị H1.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 50 triệu đồng. Tại phiên tòa ông T2 không yêu cầu bị cáo Tòa bồi thường gì thêm nên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét giải quyết.

Bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn T1 thừa nhận hành vi như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại ông Đinh Văn T2 trình bày: Hành vi phạm tội của bị cáo T1 đã bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình truy tố về tội “Giết người” là đúng người, đúng tội. Việc bị cáo giết con gái ông là sự việc không may. Ông T2 đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T1 do thường ngày bị cáo là người hiền lành, chịu khó làm ăn đối xử tốt với vợ và gia đình nhà vợ; bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị cáo đã tác động gia đình bị cáo bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình ông số tiền 50.000.000 đồng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Đinh Thị H2 trình bày: Chị có căn nhà tại số nhà ..., tổ ..., đường B, phường S, thành phố T, tỉnh Ninh Bình cho vợ chồng Bùi Văn T1 và chị Đinh Thị H1 thuê từ năm 2016. Ngày 25/6/2019 bị cáo Bùi Văn T1 không may làm cháy nhà của chị gây thiệt hại về tài sản là 26.316.000 đồng. Vì bị cáo T1 là cháu rể, không may để xảy ra sự việc nêu trên nên chị không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại.

Luật sư bào chữa cho bị cáo xác định cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình truy tố bị cáo về tội “Giết người” theo quy định tại các điểm n, q khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo do bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc nên trình độ nhận thức còn hạn chế; bị cáo đã tác động tới gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 50 triệu đồng; người đại diện hợp

pháp cho bị hại trong quá trình điều tra và tại phiên tòa xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình trong lúc nóng giận đã có hành vi vi phạm pháp luật, bị cáo xin lỗi gia đình ông T2 đồng thời mong được tha thứ và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra và Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng và quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn T1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận giám định pháp y tử thi số 31/KLGD-PC09-PY ngày 08/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: “Trên tử thi có nhiều vết xây sát da, bầm tụ máu. Hai phổi phù căng, bề mặt phổi rải rác có các chấm, đám xuất huyết, lòng khí phế quản chứa đầy dịch bọt màu hồng, diện cắt phổi có dịch bọt lẫn máu trào ra. Xét nghiệm mô bệnh học: Phổi phù, sung huyết, chảy máu, biểu mô phế quản bong tróc, vách phế nang rách, đứt. Hình ảnh phù, sung huyết, chảy máu các tạng. Trong mẫu phủ tạng của tử thi không tìm thấy các chất độc thường gặp. Nguyên nhân chết của chị Đinh Thị H1: Ngạt nước”. Đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 19 giờ ngày 25/6/2019 tại số nhà ..., tổ ..., đường B, phường S, thành phố T, tỉnh Ninh Bình xuất phát từ nguyên nhân do T1 nghi ngờ vợ là chị H1 ngoại tình, còn chị H1 thách thức đòi ly hôn với T1 nên vợ chồng đã cãi chửi thách thức lẫn nhau. T1 đã lấy chai xăng đổ ra nhà, giường chiếu để đe dọa chị H1. Khi T1 bật lửa hút thuốc, lửa đã bén

vào xăng làm cháy sập nhà, T1 và chị H1 đều bị bỏng phải chạy xuống bể nước trong nhà tắm phía sau nhà để dập lửa. Khi thấy chị H1 đang ngồi trong bể nước dập lửa, T1 nảy sinh ý định giết chị H1 nên T1 đã dùng tay phải dìm chị H1 xuống bể nước khoảng 30 giây rồi bỏ tay ra. Chị H1 vùng dậy thì T1 tiếp tục dùng tay phải đặt lên trán chị H1 ấn mạnh đầu chị H1 xuống bể nước làm phía sau đầu chị H1 đập mạnh vào thành bể nước, gây ra hậu quả làm chị H1 bị dập vỡ xương hộp sọ vùng chẩm trái và tử vong do ngạt nước. Trong vụ án này bị cáo Bùi Văn T1 bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình truy tố về tội “Giết người” với 02 tình tiết định khung là “**Có tính chất côn đồ**” và “**Vì động cơ đê hèn**” được quy định tại các điểm n, q khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo vì những mâu thuẫn nhỏ nhặt trong cuộc sống do không làm chủ được bản thân bị cáo Bùi Văn T1 đã có hành vi giết chị Đinh Thị H1 đã phạm vào tội “Giết người” với tình tiết định khung tăng nặng “có tính chất côn đồ” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Bị cáo T1 giết chị H1 không vì động cơ gì mà chỉ nhằm mục đích vợ chồng sống cùng nhau thì chết cũng cùng nhau. Từ những phân tích trên xét thấy việc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình truy tố bị cáo Bùi Văn T1 về tội “Giết người” thuộc trường hợp định khung tăng nặng “vì động cơ đê hèn” theo quy định tại điểm q khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là không có căn cứ, mà chỉ có căn cứ xét xử bị cáo Bùi Văn T1 về tội “Giết người” với tình tiết tăng nặng định khung “có tính chất côn đồ” được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Điều 123. Tội giết người.

1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

a).....

.....

n) Có tính chất côn đồ,

.....

Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận một phần cáo trạng xét xử bị cáo Bùi Văn T1 phạm tội “Giết người” với tình tiết tăng nặng định khung “có tính chất côn đồ” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự, không chấp nhận phần cáo trạng truy tố bị cáo phạm tội “Giết người” với tình tiết tăng nặng định khung “vì động cơ đê hèn” quy định tại điểm q khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự như điều luật đã viện dẫn trên là phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Văn T1 là đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm phạm đến quyền sống là một trong những quyền cơ bản nhất của con người được pháp luật bảo vệ, tác động xấu đến trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương, gây sự bất bình trong quần chúng nhân dân. Căn cứ vào tính chất, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm thấy cần phải xử phạt bị cáo Bùi Văn T1 thật nghiêm minh với mức hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội. Bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; trong quá trình điều tra đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 50.000.000 đồng; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo là người dân tộc thiểu số nên trình độ nhận thức còn hạn chế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự được áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 50.000.000 đồng ông T2, bà V1 đã nhận đủ số tiền trên và tại phiên tòa ông T2 không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm. Đối với thiệt hại với số tiền 26.316.000 đồng do nhà của chị H2 bị cháy quá trình điều tra và tại phiên tòa chị H2 không yêu cầu bị cáo T1 phải bồi thường. Do đó trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét giải quyết trong vụ án.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 áo phông; 01 áo nịt vú; 01 quần sooc; 01 quần lót; 01 bật lửa màu đỏ; 01 con dao dài 41cm; 01 con dao dài 30,8cm; 01 dị vật màu nâu đỏ; các sợi lông, tóc; 01 mẫu máu của Bùi Văn T1; 01 mẫu máu của Đinh Thị H1. Xét các vật chứng trên không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA NOUVO biển kiểm soát 35B2- 262...; 01 ví da màu nâu trong ví có 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 35B2- 262...; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự đối với xe mô tô mang tên Đinh Thị H1. 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave và 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 35B2- 447...; 01 giấy phép lái xe hạng A1; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự đối với xe mô tô mang tên Đinh Thị H1; 01 thẻ căn cước công dân; 01 chứng minh thư nhân dân và 01 thẻ bảo hiểm y tế đều mang tên Bùi Văn T1. Đối với 02 chiếc xe mô tô trên là tài sản thuộc sở hữu của chị H1 không liên quan đến vụ án. Ngày 16/7/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an

tỉnh Ninh Bình đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 02 chiếc xe mô tô cùng các giấy tờ liên quan mang tên Đinh Thị H1 cho ông Đinh Văn T2 là bố đẻ của chị H1. Trả lại các giấy tờ mang tên Bùi Văn T1 cho ông Bùi Minh C là bố đẻ của bị cáo Bùi Văn T1. Việc trả lại các tài sản và giấy tờ của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Ninh Bình là có căn cứ, đúng pháp luật.

Ngoài ra bị cáo Bùi Văn T1 còn có hành vi đồ xăng ra nhà, sau đó châm lửa hút thuốc dẫn đến làm cháy nhà, sập nhà thuộc quyền sở hữu của chị Đinh Thị H2 gây thiệt hại là 26.316.000 đồng. Xét thấy mức độ thiệt hại về tài sản là dưới 100.000.000 đồng không đủ yếu tố cấu thành tội “Vô ý gây thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản” quy định tại Điều 180 Bộ luật Hình sự nên không xử lý Bùi Văn T1 về hành vi này. Đối với thiệt hại về tài sản là quần áo, đồ dùng, quạt, giường, tủ, bếp trị giá 1.985.000 đồng cháy cùng khi cháy nhà là tài sản của bị cáo T1 và chị H1. Do chị H1 đã chết và gia đình bị hại ông T2, bà V1 không có yêu cầu đề nghị nên không xem xét giải quyết trong vụ án.

[7] Do bị cáo T1 là người dân tộc Mường thuộc đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn T1 phạm tội “Giết người”.

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Bùi Văn T1 20 (Hai mươi) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 03/7/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 áo phông; 01 áo nịt vú; 01 quần sooc; 01 quần lót; bật lửa màu đỏ; 01 con dao dài 41cm; 01 con dao dài 30,8cm; 01 mẫu dị vật màu nâu đỏ; các sợi lông, tóc; 01 mẫu máu của Bùi Văn T1; 01 mẫu máu của Đinh Thị H1.

(Chi tiết như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/9/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình và Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình)

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Bùi Văn T1 được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại ông T2 và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại bà V1 vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (1 bản);
 - TAND cấp cao (1 bản);
 - VKSND cấp cao (1 bản);
 - VKSND tỉnh Ninh Bình (3 bản);
 - Phòng Kiểm tra thi hành án (4 bản);
 - Phòng PC02 Công an tỉnh Ninh Bình (1 bản);
 - Phòng HS&NV Công an tỉnh Ninh Bình (1 bản);
 - Trại tạm giam (1 bản);
 - Bị cáo (1 bản);
 - Người đại diện hợp pháp bị hại (1 bản);
 - Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (1 bản);
 - Sở tư pháp (1 bản);
 - Lưu hồ sơ (2 bản);
 - Lưu tòa (1 bản);
 - Lưu tổ hành chính tư pháp (1 bản);
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú)

**T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Bùi Thị Thảo